

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2024/HS-ST

Ngày: 25- 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Khảm

Ông Dương Quang Lương

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2024/TLST-HS, ngày 27 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2024/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 26 tháng 4 năm 1987; nơi sinh và cư trú: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Nguyễn Thị Thanh H (đã ly hôn) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 22/7/2024 đến ngày 26/7/2024, hiện bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người làm chứng: Anh Đỗ Văn G, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP L, thị trấn A, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Người chứng kiến: Anh Đỗ Văn T2, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP C, thị trấn A, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/7/2024, do có nhu cầu mua pháo nổ để đốt, nên Nguyễn Văn T lên mạng xã hội Facebook để tìm người bán pháo nổ. Sau khi tìm thấy tài khoản đăng bán pháo nổ (T không nhớ tên tài khoản), T nhắn tin qua mạng xã hội Facebook để liên hệ mua 03 (ba) giàn pháo nổ loại 49 ống phóng và 02 (hai) giàn pháo nổ loại 36 ống phóng. Tài khoản này đồng ý bán cho T số pháo nổ trên với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và hẹn T 18 giờ 00 phút, ngày 22/7/2024 đến khu vực nghĩa trang T3, thị trấn A, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc để trao đổi mua, bán pháo nổ, T đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 22/7/2024, T đi xe taxi (không rõ hãng taxi, biển kiểm soát, người lái xe) từ nhà T đến điểm hẹn để mua pháo nổ. Đến nơi, T gặp 01 người nam giới khoảng 40 tuổi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đi xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave (không gắn biển kiểm soát) đang chờ theo 01 thùng bìa carton. Thấy vậy, T hỏi người này có phải hôm trước liên hệ bán pháo nổ không thì người này gật đầu và hỏi T có mang tiền không. T hỏi pháo đâu, người này mở thùng bìa carton, T xem thấy có 03 (ba) giàn pháo nổ loại 49 ống phóng và 02 (hai) giàn pháo nổ loại 36 ống phóng. T lấy ra 01 (một) ống phóng từ 01 (một) giàn pháo nổ loại 49 ống phóng trong 05 (năm) giàn pháo nổ trên để đốt thử. Thấy pháo nổ, T đưa cho người này 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), người này cầm tiền rồi điều khiển xe bỏ đi. Sau đó, T ôm thùng bìa carton chứa số pháo nổ trên đi bộ ra đường lớn để bắt xe Taxi về xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc tổ dân phố C, thị trấn A, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang T về hành vi tàng trữ hàng cấm (pháo nổ).

Vật chứng vụ án: Thu giữ của Nguyễn Văn T 01 thùng bìa carton, bên trong có:

- + 02 (hai) khối hộp, bên ngoài đều được bao gói bằng giấy nhiều màu sắc, 05 (năm) mặt xung quanh của 02 (hai) khối hộp này đều in chữ nước ngoài, bên trong 02 (hai) khối hộp đều có 49 (bốn chín) vật hình trụ tròn bằng giấy màu nâu được gắn kết, có 01 (một) dây dẫn thò ra ngoài;

- + 01 (một) khối hộp, bên ngoài được bao gói bằng giấy nhiều màu sắc, 05 (năm) mặt xung quanh của khối hộp này in chữ nước ngoài, bên trong khối hộp có 48 (bốn tám) vật hình trụ tròn bằng giấy màu nâu được gắn kết, có 01 (một) dây dẫn thò ra ngoài;

- + 02 (hai) khối hộp, bên ngoài đều được bao gói bằng giấy nhiều màu sắc, 04 (bốn) mặt xung quanh của 02 (hai) khối hộp này đều in chữ nước ngoài, bên trong 02 (hai) khối hộp đều có 36 lỗ hình tròn, có 01 (một) dây dẫn thò ra ngoài.

Vật chứng trên đã được niêm phong, có ký hiệu A1.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã gửi mẫu có ký hiệu A1 đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 2143/KLGD, ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. 02 (hai) khối hộp loại có 49 vật hình trụ tròn có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng là 3,428kg (Ba phẩy bốn hai tám kilôgam, không kể hộp giấy carton niêm phong).

2. 01 (một) khối hộp loại có 48 vật hình trụ tròn có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ), có khối lượng là 1,651kg (Một phẩy sáu năm một kilôgam, không kể hộp giấy carton niêm phong).

3. 02 (hai) khối hộp loại có 36 ống hình trụ tròn với đường kính 1,9cm có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng là 2,829kg (Hai phẩy tám hai chín kilôgam, không kể hộp giấy carton niêm phong).

4. Tổng khối lượng của mẫu ký hiệu A1 là 7,905kg (Bảy phẩy chín không năm kilôgam, không kể hộp giấy carton niêm phong)”.

Cáo trạng số: 65/CT-VKSYL, ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, về tội “Tàng trữ hàng cấm”, theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý về vật chứng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Tôi biết việc làm của tôi là vi phạm pháp luật, tôi mong Hội đồng xét xử cho tôi cơ hội sửa chữa và cho tôi xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại đoạn đường liên thôn thuộc tổ dân phố C, thị trấn A, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ hàng cấm. Vật chứng thu giữ 7,905kg pháo nổ. Nguồn gốc, T khai do T mua của một người nam giới, khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch) tại khu vực nghĩa trang T3, thị trấn A, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”, theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 191 quy định:

“1. Người nào tàng trữ... hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a).....
.....

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, tàng trữ hàng cấm và xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân thì thấy trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình và chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định tàng trữ pháo để sử dụng đốt, không phải mua bán kiếm lời nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo T khai T mua pháo nổ của người nam giới, khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch), đi xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, không gắn biển kiểm soát. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa làm rõ được. Nên, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về vật chứng: Sau khi giám định được hoàn trả đối tượng giám định còn lại, gồm: A1 = 4,340kg mẫu được niêm phong kín trong thùng bìa carton, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại Iphone 8, đã cũ là tài sản của T, ngày 20/7/2024 T sử dụng để liên lạc mua bán pháo nổ. Quá trình điều tra, T khai, ngày 21/7/2024, trên đường tham gia giao thông, T đã làm mất chiếc điện thoại trên. Tại phiên tòa, T xác định lại chính xác ngày 22/7/2024 T vẫn sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc gọi xe Taxi đi đến điểm hẹn mua bán pháo nổ, sau khi mua bán xong, T tiếp tục sử dụng gọi xe Taxi để về xã B, huyện V, nhưng trên đường đi bộ từ nghĩa trang ra đường lớn T làm rơi điện thoại lúc nào không rõ, nên khi bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang T tàng trữ pháo nổ và kiểm tra thì không còn chiếc điện thoại trên nữa. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định không thu giữ được chiếc điện thoại trên, nên không đề cập xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ

theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu đối tượng còn lại sau giám định được hoàn lại, gồm: A1 = 4,340kg mẫu được niêm phong kín trong thùng bìa carton, để tiêu hủy.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát ND huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Yên Lạc;
- Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Mai Hương